

Số: **4261**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2023

V/v thực hiện thuế CBPG, thuế  
CTC đối với mặt hàng đường mía

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Tổng cục Hải quan nhận được Quyết định số 1989/QĐ-BCT ngày 03/8/2023 của Bộ Công Thương về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biên pháp chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp (CTC) đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan. Để thực hiện thống nhất trong toàn ngành, Tổng cục Hải quan hướng dẫn các đơn vị như sau:

### **1. Thời hạn áp dụng Quyết định số 1989/QĐ-BCT**

Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố căn cứ Mục 3 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT để thực hiện: Mức thuế CBPG và CTC tại Mục 2 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT sẽ được áp dụng từ ngày có hiệu lực của Quyết định (18/8/2023) đến hết ngày 15/6/2026 (trừ trường hợp được thay đổi, gia hạn theo quyết định khác của Bộ Công Thương căn cứ trên kết quả rà soát việc áp dụng biện pháp CBPC và CTC theo quy định của pháp luật).

### **2. Thủ tục, hồ sơ kiểm tra và áp dụng thuế CBPG, thuế CTC**

Yêu cầu các đơn vị nghiên cứu kỹ và thực hiện đầy đủ các bước kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, Giấy chứng nhận nhà sản xuất quy định tại Mục 5 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15/6/2021 của Bộ Công Thương và Mục 4 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT ngày 03/8/2023.

### **3. Thủ tục khai báo thuế CBPG, thuế CTC**

#### **3.1. Việc khai báo, thu nộp thuế CBPG, thuế CTC**

Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố hướng dẫn tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng đồng thời thuế CBPG, thuế CTC thực hiện khai báo 02 loại thuế nêu trên theo bảng mã thuế suất thuế CBPG dùng trong VNACCS đã được đăng tải trên website Tổng cục Hải quan:

<https://www.customs.gov.vn> với mức thuế là tổng mức thuế CBPG và thuế CTC quy định tại Quyết định số 1578/QĐ-BCT và Quyết định số 1989/QĐ-BCT. Các đơn vị nghiên cứu công văn số 993/TCHQ-TXNK ngày 03/3/2021 của Tổng cục Hải quan hướng dẫn việc khai báo, thu nộp, hoàn trả khi phát sinh đồng thời thuế CBPG, thuế CTC để thực hiện.

### **3.2. Việc áp dụng thuế CBPG, thuế CTC**

Căn cứ Điều 1 Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15/6/2021 của Bộ Công Thương quy định áp dụng thuế CBPG và thuế CTC chính thức đối với một số sản phẩm đường mía, phân loại theo mã HS 1701.13.00; 1701.14.00; 1701.91.00; 1701.99.10; 1701.99.90 và 1702.90.91 được nhập khẩu vào Việt Nam, có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan.

Căn cứ mục 3 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT quy định về mức thuế CBPG và thuế CTC chính thức đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan.

Căn cứ Điều 1 Quyết định số 1989/QĐ-BCT quy định: Áp dụng thuế CBPG và thuế CTC đối với nhóm Công ty Mitr Phol Sugar Corp.,Ltd và 04 công ty liên kết và Công ty Czarnikow Group Limited, nhóm Công ty Thai Roong Ruang Industry Co., Ltd và 05 công ty liên kết, trên cơ sở kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp CBPG và CTC đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan. Nội dung chi tiết được nêu tại Thông báo ban hành kèm theo Quyết định này.

Căn cứ mục 2 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT quy định về danh sách và mức thuế đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu yêu cầu rà soát và được áp dụng thuế CBPG và thuế CTC.

Căn cứ mục 3 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT quy định về thời hạn áp dụng thuế CBPG và thuế CTC.

Căn cứ mục 4 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT quy định về việc kiểm tra chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, xuất khẩu hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng biện pháp CBPG và CTC.

Căn cứ quy định nêu trên, Tổng cục Hải quan yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện như sau:

a) Trường hợp người khai hải quan không nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa thì thực hiện theo hướng dẫn tại Mục 5 Thông báo ban

hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT: Áp dụng mức thuế CBPG và thuế CTC theo quy định tại mục 3 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT (Người khai hải quan khai báo mã **G104**).

b) Trường hợp người khai hải quan nộp được chứng từ Chứng nhận xuất xứ từ nước, vùng lãnh thổ khác không phải Vương quốc Thái Lan thì thực hiện theo quy định tại mục 5 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT: Không phải nộp thuế CBPG và thuế CTC. Người khai hải quan khai trên tờ khai nhập khẩu tại chi tiêu 1.95 Mã miễn/giảm/không chịu thuế và thu khác theo bảng mã đối tượng không chịu thuế chống bán phá giá (**GK**) đã được đăng tải trên website của Tổng cục Hải quan:

<https://www.customs.gov.vn>.

c) Trường hợp người khai hải quan nộp được chứng từ Chứng nhận xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan và không nộp được Giấy chứng nhận nhà sản xuất thì áp dụng mức thuế CBPG và thuế CTC theo quy định tại mục 3 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT (Người khai hải quan khai báo mã **G104**).

d) Trường hợp người khai hải quan nộp được chứng từ Chứng nhận xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan và Giấy chứng nhận nhà sản xuất có tên nhà sản xuất không trùng với tên nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 2 của Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT thì áp dụng mức thuế CBPG và thuế CTC theo quy định tại mục 3 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT (Người khai hải quan khai báo mã **G104**).

d) Trường hợp người khai hải quan nộp được chứng từ Chứng nhận xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan và Giấy chứng nhận nhà sản xuất có tên nhà sản xuất trùng với tên nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 2 của Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT thì kiểm tra như sau:

đ.1) Trường hợp tên nhà xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) trùng với tên nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 2 của Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT hoặc trùng với tên nhà xuất khẩu tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 Mục 2 của Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT thì nộp mức thuế CBPG và thuế CTC tương ứng theo hàng ngang lần lượt tại Cột 3 và Cột 4 Mục 2 của Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT (Người khai hải quan khai báo mã **G153, G154** tương ứng với tên công ty sản xuất, xuất khẩu, tên công ty thương mại liên quan và mức thuế áp dụng).

d.2) Trường hợp tên nhà xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) không trùng với tên nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 2 của Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT hoặc không trùng với tên nhà xuất khẩu tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 Mục 2 của Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-BCT thì áp dụng mức thuế CBPG và thuế CTC theo quy định tại mục 3 Thông báo ban hành kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-BCT (Người khai hải quan khai báo mã **G104**).

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan các tỉnh, thành phố biết và thực hiện./.

(Gửi kèm Quyết định số 1989/QĐ-BCT ngày 03/8/2023 của Bộ Công thương và công văn số 993/TCHQ-TXNK ngày 03/3/2021 của Tổng cục Hải quan)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục PVTM-BCT (để ph/h);
- Cục CNTT, Cục GSQL, Cục QLRR, Vụ PC (để biết)
- Lưu: VT, TXNK (3b)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Hoàng Việt Cường**